

Số: 3743 /TCT-KK
V/v thủ tục giải quyết miễn,
giảm thuế theo Quy trình miễn,
giảm thuế.

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2012

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Tổng cục Thuế nhận được ý kiến phản ánh của một số Cục thuế về việc thực hiện thủ tục miễn, giảm thuế theo Quy trình miễn thuế, giảm thuế ban hành kèm theo Quyết định số 1444/QĐ-TCT ngày 24/10/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Điểm 5, Điều 8, Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006;

Căn cứ Điều 39 Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/2/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Điểm 1, Mục V, Phần C, Thông tư số 117/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Điểm 2, Mục III, phần A, Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân.

Căn cứ quy định, hướng dẫn nêu trên, thì:

- Trường hợp miễn, giảm tiền sử dụng đất, cơ quan thuế căn cứ vào hồ sơ địa chính kèm theo giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất xác định số tiền sử dụng đất được miễn, giảm, số tiền sử dụng đất phải nộp. Việc xác định số thuế được miễn, giảm tiền sử dụng đất được thực hiện theo Quy trình miễn thuế, giảm thuế ban hành kèm theo Quyết định số 1444/QĐ-TCT ngày 24/10/2011 của Tổng cục Thuế. Cơ quan thuế không ban hành quyết định miễn, giảm thuế mà chỉ phê duyệt số thuế được miễn thuế, giảm thuế trên tờ khai nộp tiền sử dụng đất.

- Trường hợp miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân đối với chuyên nhượng nhà ở, quyền sử dụng đất ở duy nhất tại Việt Nam, căn cứ vào tờ khai thuế do người chuyên nhượng bất động sản tự khai và tự chịu trách nhiệm về tính trung thực trong bản khai. Cơ quan thuế không ban hành quyết định miễn, giảm thuế, do đó không thuộc trường hợp áp dụng theo Quy trình miễn thuế, giảm thuế ban hành kèm theo Quyết định số 1444/QĐ-TCT nêu trên.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương biết và thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Lãnh đạo Tổng cục Thuế;
- Các Vụ: PC (BTC), CST;
- Các Vụ: PC, CS, TNCN, TTrà, KTNB, TTH (TCT);
- Lưu: VT, KK (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phó Cục trưởng